TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2017/HNGĐ-ST
Ngày 08-8-2017
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM- TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Trần Văn Phi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Trọng Mạo

Ông Thái Cao Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoa Kim Cúc - Thư ký tòa án của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa*:** Bà Trương Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 39/2017/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2017 về tranh chấp "*Ly hôn*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Mỹ T, sinh năm: 1971; Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.(có mặt)

2. *Bị đơn:* Ông Trà E, sinh năm: 1964; Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 13/02/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Bùi Thị Mỹ T trình bày:

Về yêu cầu ly hôn*:* Bà Bùi Thị Mỹ T và ông Trà E tự nguyện chung sống với nhau năm 1990, đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã Cam Hải Tây, được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 11/9/1991.

Chung sống với nhau đến năm 2002 thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do ông Trà E thường xuyên uống rượu, đối xử bạo lực với bà T. Ông E đã đánh đập bà T nứt xương quai hàm, gãy sống mũi bà T phải nhập viện. Tháng 01 năm 2017 ông E lại đánh đập nên bà T phải ra bên ngoài để sống. Bà T và ông E không

còn quan tâm đến nhau. Bà T nhận thấy không thể chung sống với ông E được nữa nên yêu cầu giải quyết ly hôn.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà Bùi Thị Mỹ T và ông Trà E có 03 con chung là Trà Minh H, sinh ngày 02/02/1991; Trà Minh V, sinh ngày 24/6/1992; Trà Lệ Thanh N, sinh ngày 20/7/1995. Hiện nay các con đã thành niên nên không có yêu cầu gì về con chung.

Về chia tài sản khi ly hôn*:* Bà Bùi Thị Mỹ T không yêu cầu Tòa giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Trà E đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại các phiên tòa ngày 20/7/2017 và 08/8/2017, căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về yêu cầu ly hôn: Bà Bùi Thị Mỹ T và ông Trà E tự nguyên chung sống với nhau từ năm 1990, đến năm 1991 đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Cam Hải Tây theo quyển 01 số 31 ngày 11/9/1991 nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp.

Vợ chồng chung sống đến năm 2002 thì phát sinh mâu thuẫn, ông Trà E thường xuyên uống rượu, có hành vi bạo lực gia đình. Bà T đã nhiều lần khuyên can nhưng ông Trà E không sửa đổi, sự việc đã diễn ra trong thời gian dài. Ông bà đã sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau. Bà T xác định không còn tình cảm với ông Trà E; ông Trà E không có thiện chí hàn gắn tình cảm với bà T. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của bà T và ông Trà E là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà T.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà Bùi Thị Mỹ T và ông Trà E có 03 con chung là Trà Minh H, sinh ngày 02/02/1991; Trà Minh V, sinh ngày 24/6/1992; Trà Lệ Thanh N, sinh ngày 20/7/1995. Các con chung của bà T và ông E đã thành niên, bà T không có yêu cầu nên không xét.

[4] Về chia tài sản chung khi ly hôn: Bà Bùi Thị Mỹ T không yêu cầu nên không xét, các bên có quyền khởi kiện bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

[5] Về án phí: Bà T phải chịu án phí sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình.

[6] Ý kiến của Kiểm sát viên: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Bà Bùi Thị Mỹ T được ly hôn ông Trà E.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Các con chung của bà T ông Trà E đã thành niên và không có yêu cầu nên không xét.

3. Về chia tài sản khi ly hôn: Bà Bùi Thị Mỹ T và ông Trà E được quyền khởi kiện vụ án khác khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Bà Bùi Thị Mỹ T phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2012/0002653 ngày 20/3/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lâm, bà Trang đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chị Cục THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã Cam Hải Tây;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Trần Văn Phi